

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST

Ngày: 11/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Đàn và ông Nguyễn Khắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phong - Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 11/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/HSST, ngày 09/10/2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS, ngày 28/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Xuân T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/10/1992, tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn V, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Xuân H và bà Trần Thị H1; Vợ: Nguyễn Thị O; Con: 02 đứa (lớn sinh năm 2017, út sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/8/2020 đến ngày 18/8/2020 chuyển tạm giam, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Văn T1; sinh năm: 1996. Cư trú: Thôn C, xã S2, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trần Văn H2; sinh năm: 1982. Cư trú: Thôn 04, xã S3, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần sử dụng ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 16/8/2020, Trịnh Xuân T, sinh năm 1992, trú tại thôn V, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 38H1-120B của anh Nguyễn Văn T1,

sinh năm 1996, trú tại thôn C, xã S2, huyện H (anh T1 không biết T mượn xe đi đâu, làm gì) đi đến thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến T gặp một người đàn ông hành nghề xe ôm tại khu vực vòng xuyên thị trấn Đ nhưng không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện T biết người này biết địa điểm bán hồng phiến nên nhờ mua giúp 500.000 đồng, người này đồng ý. Một lúc sau, người đàn ông này quay lại đưa cho T 01 gói giấy bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, bên trong chứa 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. Mua xong, T trả tiền và cất dấu hồng phiến vào túi quần bên phải của mình đang mặc trên người, rồi điều khiển xe về nhà. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn 04, xã Sơn L3 thì T phát hiện lực lượng Công an ra tín hiệu dừng xe. Thấy vậy, T lấy gói hồng phiến trong túi quần của mình và thả xuống mặt đường, lúc này lực lượng Công an yêu cầu T nhặt gói giấy vừa vứt đưa lên và mở ra kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong gói giấy bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, chứa 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. Trịnh Xuân T khai nhận 05 viên nén màu hồng, có đặc điểm nói trên là ma túy, T mua về để sử dụng thì bị bắt quả tang.

* Tại bản kết luận giám định số: 178/GĐMT-PC09, ngày 18/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 05 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 0,4958 gam.

Vật chứng vụ án, gồm: 0,4958 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,1036 gam) còn lại 0,3922 gam được cho vào một túi ni lông trong suốt, cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và bị cáo Trịnh Xuân T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 38H1-120B đã qua sử dụng. Các vật chứng này đều đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS-HS, ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trịnh Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 16/8/2020).

- *Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trịnh Xuân T vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- *Vật chứng vụ án:* Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề: Tịch thu, tiêu hủy 0,3922 gam Methamphetamine là vật nhà nước cầm lưu hành được

cho vào một túi ni lông trong suốt, cùng toàn bộ vũ bao gói được cho vào 01 phong bì thư dán kín, trên mép dán có chữ ký các thành phần tham gia niêm phong và bị cáo Trịnh Xuân T; Trả lại cho anh Nguyễn Văn T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 38H1-120B đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh T1 không biết bị cáo T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan thừa nhận nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố tại phiên tòa hôm nay là đúng và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những người tham gia tố tụng: Người chứng kiến anh Trần Văn H2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của anh H2 không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 16/8/2020 Trịnh Xuân T đã có hành vi tàng trữ 0,4958 gam Methamphetamine ở trong người tại thôn 04, xã S3, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống con người nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân bị cáo đã bắt

chấp. Trong điều kiện Đảng và Nhà nước ta đang xem tệ nạn ma túy là một hiểm họa, các ngành chức năng đang tập trung nhiều biện pháp để đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi hiểm họa này thì hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, bị cáo đã có gia đình nhưng không chịu lao động, sản xuất, chăm lo hạnh phúc gia đình mà sớm rơi vào lối sống buông thả nên đã nghiện ma túy, hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người, Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, nhân thân, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có nhân thân xấu.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

[5] Đối với người đàn ông ở khu vực vòng xuyên thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đã mua giúp số ma túy trên cho bị cáo Thành do không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an huyện H không có căn cứ xử lý, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo Trịnh Xuân T.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký các thành viên tham niêm phong và bị cáo Trịnh Xuân T bên trong đựng 0,3922 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói vì đây là vật nhà nước cấm lưu hành; Trả lại cho anh Nguyễn Văn T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 38H1-120B là tài sản hợp pháp của anh T1 không biết bị cáo T sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Về điều luật:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1

Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 16/8/2020).

- *Về vật chứng vụ án, gồm:* - Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký các thành viên tham niêm phong và bị cáo Trịnh Xuân T bên trong đựng 0,3922 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 38H1-120B trên xe không có tài sản gì.

(đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2020).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Trịnh Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/11/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh
- Công an tỉnh (phòng PV 06);
- Công an ND huyện H;
- CQ. THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người liên quan; UBND xã S1;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Khánh